

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 16-5-2025

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Dung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tổ Hữu; Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Thị Hàn Ni – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29/4/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mộng M, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh, Phú Yên. Có mặt

Bị đơn: Trần Long P, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh, Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tài liệu có tại hồ sơ nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi (M) vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tôi và anh Trần Long P tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/2011 tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Sau khi kết hôn vợ chồng sống nhiều lần cãi nhau, đã hòa giải nhưng không được. Anh P nhiều lần mê chơi gà đá dẫn đến nợ nần, say sấn đập phá tài sản chung của vợ chồng. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn anh Trần Long P.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Bảo K, sinh ngày 15/6/2012; Trần Khánh T, sinh ngày 17/11/2016. Theo nguyện vọng của các con, tôi yêu cầu được nuôi hai con chung, yêu cầu anh Phi cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng/cháu.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

Án phí: tự nguyện chịu án phí hôn nhân.

Ngoài ra, chị M không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, anh Trần Long P vắng mặt không có lý do. Quá trình giải quyết, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh P không có văn bản gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

+ Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mộng M được ly hôn với ông Trần Long

+ Con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng: Giao cháu Trần Bảo K, sinh ngày 15/06/2012 và Trần Khánh T, sinh ngày 17/11/2016 cho nguyên đơn bà M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng 1.500.000 đồng/tháng/con.

+ Án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí về hôn nhân gia đình, bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng, theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Nguyễn Thị Mộng M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Long P hiện đang cư trú tại phường H, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, theo quy định tại Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng M và anh Trần Long P xây dựng gia đình, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/2011 tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mộng M và anh Trần Long P là hôn nhân hợp pháp. Hôn nhân giữa chị M và anh P xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm rạn nứt trầm trọng, mặc dù đã cố gắng hàn gắn nhưng không

thành, hiện tại chị M sống cùng với các con chung. Điều này phù hợp với biên bản xác minh mâu thuẫn hôn nhân ngày 12/3/2025, được xác nhận của địa phương phường H, thị xã Đông Hòa, Phú Yên.

Xét thấy, giữa chị M và anh P sống không còn quan tâm nhau, tình cảm vợ chồng không còn, trong gia đình không tồn tại tình nghĩa vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Mộng M được ly hôn với anh Trần Long P, để đảm bảo các bên ổn định cuộc sống riêng.

[2.2] Về con chung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, bản sao giấy khai sinh có cơ sở xác định: chị Nguyễn Thị Mộng M và anh Trần Long P có 02 con chung là Trần Bảo K, sinh ngày 15/6/2012; Trần Khánh T, sinh ngày 17/11/2016. Từ khi vợ chồng mâu thuẫn, con chung do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị M gần gũi gần bó các con từ lúc sinh ra đến nay, chị M đảm bảo được việc chăm sóc và giáo dục cho các con. Do đó, giao hai con chung cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M yêu cầu anh P phải cấp dưỡng số tiền 1.500.000 đồng/tháng/con. Xét thấy, việc yêu cầu cấp dưỡng cho con là nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của con. Đảm bảo đầy đủ điều kiện để con có thể phát triển về thể chất lẫn tinh thần, cấp dưỡng là số tiền chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của con tùy thuộc vào nhu cầu đời sống của mỗi con. Theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 01/2024 ngày 16/5/2024; Nghị định 74/2024 về quy định mức lương tối thiểu vùng tại thị xã Đông Hòa là 3.860.000 đồng/tháng, mức cấp dưỡng không thấp hơn $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu theo vùng, nguyên đơn yêu cầu số tiền 1.500.000 đồng/tháng/con là sự tự nguyện, do đó chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải cấp dưỡng cho các con chung số tiền 1.500.000 đồng/tháng/con, kể từ khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp lực cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Anh Trần Long P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng theo biên lai số 0003628 ngày 10/01/2025 của Chi cục thi hành án thị xã Đông Hòa. Anh Trần Long P phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 7 Nghị quyết 01/2024 ngày 16/5/2024 của Hội đồng

Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Thị Mộng M ly hôn với Trần Long P.

2. Về con chung: Giao hai con chung Trần Bảo K, sinh ngày 15/6/2012; Trần Khánh T, sinh ngày 17/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Mộng M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Long P phải cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Tương ứng mỗi con 1.500.000 đồng/tháng/con, kể từ khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp lực cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Anh Trần Long P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng theo biên lai số 000xxxx ngày 10/01/2025 của Chi cục thi hành án thị xã Đông Hòa. Anh Trần Long Phi phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án/bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hoà ;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa An, Phú Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Mỹ Dung

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Ngọc

Phạm Tố Hữu

Đoàn Thị Mỹ Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hoà ;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hoà;
- Các đương sự;
- UBND P. Hòa Xuân Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Mỹ Dung

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thư

Phạm Tố Hữu

Đoàn Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Đương sự trong vụ án;
- Lưu AV, HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Mỹ Dung